

Số: 22/2010/NQ-HĐND

Thái Nguyên, ngày 10 tháng 12 năm 2010

NGHỊ QUYẾT

**Về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2010 và
nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2011 tỉnh Thái Nguyên**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN
KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ 15**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân năm 2003;

Sau khi nghe Báo cáo số: 111/BC-UBND ngày 22/11/2010 của UBND tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2010, phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2011;

Xét Tờ trình số: 55/TTr-UBND ngày 22/11/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thông qua kết quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2010, phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2011; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2010 đã nêu trong các Báo cáo, Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và báo cáo của các cơ quan hữu quan, các cơ quan Tư pháp trình Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

Điều 2. Thông qua phương hướng, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2011 của tỉnh với một số chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu sau:

1. Mục tiêu và chủ đề:

Tăng cường thu hút đầu tư, phát triển sản xuất, trên cơ sở chuyển đổi cơ cấu kinh tế, nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh của các sản phẩm chủ yếu, chủ động hội nhập kinh tế quốc tế. Cải thiện và nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân. Bảo đảm an ninh quốc phòng và trật tự an toàn xã hội, giữ vững ổn định chính trị.

Thực hiện thành công chủ đề năm 2011: *“Tích cực triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng các cấp; tập trung mọi nguồn lực đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động, chú trọng phát triển nông nghiệp, nông thôn; đẩy nhanh tiến độ xây dựng kết cấu hạ tầng các khu, cụm công nghiệp, các khu du lịch dịch vụ, tổ chức thành công Festival trà quốc tế, từng bước hình thành vùng kinh tế trọng điểm Bắc Thủ đô Hà Nội”*.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu:

a. Các chỉ tiêu kinh tế:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế 12% trở lên
- Trong đó: + Công nghiệp - xây dựng: 16%
- + Dịch vụ: 13%
- + Nông, lâm nghiệp, thủy sản: 4,5%

- Giá trị sản xuất công nghiệp - TTCN tăng 20% trở lên;
- Giá trị kim ngạch xuất khẩu tăng 20% trở lên;
- Tổng thu ngân sách trên địa bàn tỉnh: **2.589.600** triệu đồng;
- GDP bình quân đầu người trong năm đạt 21 triệu đồng/người;

- Giá trị sản xuất ngành nông nghiệp tăng 6% so với năm 2010, sản lượng lương thực có hạt, đạt trên 400 ngàn tấn, giá trị sản xuất nông nghiệp trên 1 ha đất trồng trọt đạt 59 triệu đồng/ha.

- Diện tích trồng rừng mới trên địa bàn: 6.000 ha;
- Diện tích trồng chè mới, cải tạo và phục hồi: 1.000 ha;

b. Các chỉ tiêu xã hội:

- Mức giảm tỷ suất sinh thô trong năm: 0,1%0
- Tạo việc làm mới cho: 16.000 lao động
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt: 48%
- Giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng xuống dưới: 16%
- Giảm tỷ lệ hộ nghèo 2% trở lên

c. Các chỉ tiêu về môi trường:

- Ổn định tỷ lệ độ che phủ rừng 50%
- Bảo đảm tỷ lệ số dân nông thôn sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 75%

d. Đảm bảo an ninh trật tự xã hội, công tác quân sự địa phương và hoàn thành 100% các chỉ tiêu đề ra.

3. Nhiệm vụ, giải pháp phát triển ngành, lĩnh vực:

Tập trung phát triển sản xuất, chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng nâng cao hiệu quả trong điều kiện hội nhập; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, nhất là mạng lưới giao thông phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Xây dựng kế hoạch triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, kế hoạch chi tiết thực hiện 5 chương trình hành động, 16 đề án và 45 dự án, quy hoạch công trình trọng điểm.

3.1. Về kinh tế: tập trung thực hiện đồng bộ các giải pháp để thúc đẩy phát triển sản xuất. Cơ cấu lại tổ chức bộ máy và hoạt động của doanh nghiệp để nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Chú trọng phát triển nông nghiệp, nông thôn theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 7 khóa X, nâng cao chất lượng các ngành dịch vụ có tiềm năng, thực hiện các chính sách để khuyến khích tiêu dùng nội địa, đẩy mạnh xuất khẩu. Huy động tối đa và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực cho đầu tư phát triển, trong đó đẩy nhanh hoàn tất các thủ tục đầu tư để

sớm đưa dự án đầu tư, các công trình hạ tầng quan trọng vào hoạt động. Nâng cao chất lượng công tác phân tích và dự báo đáp ứng yêu cầu của công tác chỉ đạo điều hành và thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu.

3.2. Về khoa học công nghệ: Nâng cao năng lực nghiên cứu, phát triển công nghệ mới, công nghệ cao và ứng dụng công nghệ vào sản xuất; gắn nghiên cứu, phát triển công nghệ và ứng dụng khoa học kỹ thuật mới sát, đúng với thực tiễn sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, các tổ chức và cá nhân góp phần thúc đẩy phát triển toàn diện các lĩnh vực của đời sống xã hội; xây dựng thương hiệu, chất lượng, quảng bá sản phẩm gắn với việc bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng....

3.3. Phát triển công nghiệp, đô thị:

- Đẩy nhanh tốc độ phát triển công nghiệp, quan tâm đầu tư phát triển các ngành và sản phẩm công nghiệp có thị trường tiêu thụ, có hiệu quả và sức cạnh tranh trong nền kinh tế, đáp ứng cho nhu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu, tạo thêm việc làm. Khuyến khích phát triển các ngành công nghiệp phục vụ phát triển nông nghiệp và kinh tế nông thôn, công nghiệp chế biến nông, lâm sản; công nghiệp phụ trợ để cung cấp đầu vào cho các cơ sở sản xuất công nghiệp. Phát triển các ngành công nghiệp theo hướng ưu tiên, lựa chọn công nghiệp mũi nhọn, công nghiệp sử dụng công nghệ cao phù hợp với tình hình hội nhập kinh tế quốc tế.

- Đẩy mạnh công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch, huy động vốn và các nguồn lực xã hội để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, phát triển đô thị theo hướng hiện đại. Tiếp tục đầu tư, chỉnh trang xây dựng thành phố Thái Nguyên xứng tầm đô thị loại I - trung tâm đô thị của vùng trung du miền núi Bắc Bộ; xây dựng thị xã Sông Công theo các tiêu chí của đô thị loại III; từng bước xây dựng huyện Phổ Yên trở thành thị xã công nghiệp. Quy hoạch, phát triển hệ thống đô thị vừa và nhỏ; hỗ trợ các huyện trong quy hoạch thị trấn, thị tứ và các điểm dân cư nông thôn. Từng bước xây dựng nhà ở cho người có thu nhập thấp, nhà ở cho công nhân; đầu tư nâng cấp mạng lưới giao thông trên địa bàn, tạo điều kiện thuận lợi, góp phần đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án đường cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên, cải tạo nâng cấp Quốc lộ 3.

- Thực hiện có hiệu quả chương trình phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và làng nghề, đẩy mạnh thu hút đầu tư các dự án sản xuất công nghiệp có công nghệ tiên tiến, hiện đại tạo ra giá trị gia tăng cao ở khu vực đô thị; ưu tiên phát triển ngành nghề sử dụng nhiều lao động. Thực hiện tốt công tác hỗ trợ, tư vấn pháp luật cho doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp nhỏ và vừa, các hợp tác xã, tổ hợp tác. Mở rộng và nâng cao hiệu quả của công tác khuyến công nhằm đẩy mạnh thực hiện công nghiệp hóa nông thôn, phát triển tiểu thủ công nghiệp và làng nghề. Tập trung các nguồn lực và thực hiện tốt các cơ chế chính sách xây dựng cơ sở hạ tầng, thu hút các doanh nghiệp đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp theo quy hoạch.

3.4. Phát triển nông nghiệp, nông thôn và nâng cao đời sống nông dân

- Tập trung phát triển sản xuất nông nghiệp bằng việc tăng diện tích gieo trồng các giống lúa lai, rau, hoa, đặc biệt là cây chè, cây đậu tương có năng suất cao, chất lượng tốt, khuyến khích áp dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất, ứng dụng công nghệ chế biến các loại nông sản sau thu hoạch để nâng cao giá trị, sản lượng, chất lượng nông sản. Xây dựng và thực hiện có hiệu quả các cơ chế khuyến khích nhằm hình thành các vùng sản xuất tập trung; xây dựng và phát triển thương hiệu, mở rộng liên doanh, liên kết trong sản xuất, tiêu thụ sản phẩm và xúc tiến thương mại mở rộng thị trường.

- Chú trọng đầu tư kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn. Khuyến khích phát triển mô hình trang trại, chăn nuôi tập trung quy mô vừa và lớn, phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng sản xuất hàng hóa, gắn với chế biến sản phẩm và xử lý chất thải, bảo vệ môi trường sinh thái. Thực hiện tốt công tác khuyến nông, dịch vụ thú y, hỗ trợ phòng, trừ dịch bệnh.

- Tiếp tục củng cố nâng cao hiệu quả của hệ thống các trung tâm, trạm trại phục vụ cho sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản ưu tiên chuyển giao tiến bộ kỹ thuật cho doanh nghiệp, nông dân; nâng cao tính chủ động của các trạm, trại trong hoạt động sản xuất kinh doanh đảm bảo chất lượng dịch vụ tốt hơn.

- Củng cố phát triển kinh tế hợp tác và hợp tác xã, phát triển các làng nghề truyền thống, đầu tư cơ sở hạ tầng làng nghề, hỗ trợ xúc tiến thương mại để mở rộng thị trường cho sản phẩm truyền thống. Thực hiện tốt công tác quản lý chất lượng vật tư nông nghiệp, thuốc bảo vệ thực vật, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi, kiểm soát việc sản xuất và cung ứng sản phẩm nông nghiệp bảo đảm tiêu chuẩn an toàn thực phẩm. Tăng cường các biện pháp phòng chống cháy rừng, lũ lụt, hạn hán, kịp thời giảm nhẹ tác hại do thiên tai gây ra.

3.5. Phát triển ngành dịch vụ

- Tập trung các nguồn lực để nâng cấp hệ thống cơ sở hạ tầng dịch vụ du lịch trên địa bàn gắn liền với việc phát triển hạ tầng, tập trung cải tạo, trồng mới diện tích chè, xây dựng cơ sở chế biến, sản xuất các sản phẩm trà tại các vùng chè nổi tiếng trên địa bàn tỉnh, xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện thành công Festival trà Quốc tế năm 2011 tại Thái Nguyên.

- Mở rộng và nâng cao chất lượng các loại hình dịch vụ du lịch, khách sạn nhà hàng, giao thông vận tải, tài chính ngân hàng, khoa học công nghệ và các loại hình tư vấn; khuyến khích phát triển các loại hình dịch vụ có giá trị gia tăng cao, phát triển thị trường dịch vụ có tiềm năng; hỗ trợ các thành phần kinh tế đầu tư phát triển vào lĩnh vực dịch vụ, các mô hình liên kết, hình thành các hiệp hội, ngành hàng... Nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp thương mại; nâng cao năng lực điều hành, quản lý thị trường, dự báo kịp thời và có giải pháp xử lý đối với những biến động của thị trường; đẩy mạnh công tác quản lý thị trường, chống buôn lậu, buôn bán hàng giả và gian lận thương mại.

- Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động xúc tiến thương mại kết hợp với xúc tiến đầu tư, quảng bá du lịch.

3.6. Tài nguyên, môi trường và phát triển bền vững: Tăng cường công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản; có chế tài đủ mạnh để ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm. Sử dụng tiết kiệm, có hiệu quả các nguồn tài nguyên, bảo đảm nền kinh tế phát triển bền vững. Giải quyết triệt để các điểm nóng về ô nhiễm môi trường; Đẩy mạnh xã hội hoá và nâng cao nhận thức của toàn xã hội về công tác bảo vệ môi trường.

- Khắc phục những yếu kém trong công tác quản lý, sử dụng đất đai; thực hiện tốt công tác kiểm kê đất đai, rà soát xây dựng quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2011-2020, kế hoạch sử dụng đất giai đoạn 2011-2015, bảo đảm khai thác, sử dụng tài nguyên đất, một cách hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả.

- Sử dụng hợp lý tài nguyên nước nhằm đáp ứng nhu cầu nước sản xuất, nước sinh hoạt cho dân sinh, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội bền vững gắn với bảo vệ môi trường.

- Tăng cường công tác điều tra, đánh giá tài nguyên khoáng sản, xác định chính xác tiềm năng, trữ lượng các loại tài nguyên khoáng sản, cấu trúc, môi trường địa chất phục vụ công tác xây dựng quy hoạch, kế hoạch, chiến lược phát triển kinh tế - xã hội, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững, đồng thời tăng hiệu quả kinh tế, giảm thiểu tác động đến môi trường, bảo đảm an ninh, quốc phòng và trật tự an toàn xã hội trong hoạt động khoáng sản.

3.7. Giáo dục và đào tạo:

- Tập trung nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo một cách toàn diện, phát triển nhân lực, đặc biệt coi trọng giáo dục nhân cách, phẩm chất đạo đức, lối sống. Tăng cường công tác kiểm định chất lượng giáo dục, tiến tới xây dựng cơ chế tự bảo đảm chất lượng và các trường tự đánh giá theo định kỳ. Xây dựng, thực hiện hiệu quả kế hoạch về trường chuẩn quốc gia và phấn đấu mỗi cấp học trên địa bàn có ít nhất một trường trọng điểm chất lượng cao ngang tầm khu vực và quốc tế.

- Đối với công tác dạy nghề: tạo mọi điều kiện thuận lợi để đẩy nhanh tiến độ thực hiện đầu tư dự án trường dạy nghề của tỉnh; tăng cường cơ sở vật chất các Trung tâm dạy nghề theo dự án đã được duyệt; nâng cao trình độ, chất lượng giảng dạy của đội ngũ giảng viên trong các trung tâm dạy nghề để nâng cao chất lượng dạy nghề đáp ứng yêu cầu xã hội. Triển khai thực hiện có hiệu quả chính sách hỗ trợ đào tạo nghề hợp lý cho nông dân, các hộ bị Nhà nước thu hồi đất và thực hiện giải quyết việc làm bảo đảm cuộc sống người dân.

- Nâng cao hiệu quả thực hiện các chính sách nhằm tạo sự gắn kết giữa địa phương với các cơ sở đào tạo đại học, cao đẳng trên địa bàn để phát huy lợi thế về nguồn tri thức phục vụ cho sự nghiệp phát triển thông qua các hình thức sử dụng chuyên gia tư vấn, hợp tác nghiên cứu, đào tạo và chuyển giao ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

3.8. Công tác dân số, y tế và chăm sóc sức khoẻ cho nhân dân, tăng cường chuyển giao kỹ thuật công nghệ cao đi đôi với đào tạo, xây dựng đội

ngũ cán bộ y tế có tay nghề cao; có cơ chế để thu hút cán bộ y tế về công tác tại cơ sở; khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia công tác xã hội hóa ngành y tế; thực hiện đầu tư xây dựng bệnh viện quốc tế trên địa bàn; tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống bệnh viện; tập trung các nguồn lực thực hiện công tác quy hoạch, đầu tư xây dựng Thái Nguyên trở thành trung tâm y tế chuyên sâu của vùng.

- Thực hiện tốt chính sách dân số, kế hoạch hóa gia đình, phấn đấu đạt chỉ tiêu giảm sinh và ngăn ngừa mất cân bằng giới tính. Nâng cao chất lượng cung cấp các dịch vụ trong lĩnh vực dân số, chăm sóc sức khỏe sinh sản và kế hoạch hóa gia đình. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động và giáo dục về dân số, kế hoạch hóa gia đình, nhất là với đối tượng vị thành niên, thanh niên và người dân vùng nông thôn, vùng sâu, vùng xa.

3.9. Công tác lao động và việc làm, tăng cường công tác giải quyết việc làm, phấn đấu tạo nhiều việc làm mới và đẩy mạnh xuất khẩu lao động, chuyển dịch cơ cấu lao động từ nông nghiệp sang công nghiệp và dịch vụ; thực hiện có hiệu quả đề án phát triển nguồn nhân lực trên địa bàn. Xây dựng mối quan hệ hài hòa, giữa nhà nước, người sử dụng lao động và người lao động, bảo đảm vệ sinh, an toàn lao động trong các doanh nghiệp

- Đẩy mạnh công tác giảm nghèo, không ngừng cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội; chính sách hỗ trợ để người dân phát triển sản xuất, thoát nghèo, vươn lên làm giàu. Hỗ trợ kịp thời cho người dân vùng bị thiên tai, lũ lụt, dịch bệnh khắc phục khó khăn, khôi phục sản xuất và ổn định đời sống.

3.10. Phát triển văn hóa, thể dục thể thao, thông tin và truyền thông

Đẩy mạnh việc triển khai thực hiện chiến lược văn hóa; gắn phát triển văn hóa với phát triển kinh tế để văn hóa thực sự là động lực thúc đẩy phát triển kinh tế, vừa là nền tảng tinh thần cho xã hội. Tăng mức hưởng thụ văn hóa, thể thao cho đồng bào dân tộc thiểu số. Nâng cao chất lượng phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục các giá trị đạo đức, lối sống lành mạnh trong gia đình. Làm tốt công tác bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hóa dân tộc gắn với phát triển du lịch của tỉnh. Khuyến khích sáng tạo các tác phẩm văn học, nghệ thuật có giá trị tư tưởng, nghệ thuật cao.

Phát triển mạnh mẽ thể dục thể thao quần chúng nhằm tiếp tục triển khai cuộc vận động “toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”, thu hút đông đảo các lực lượng xã hội tham gia, tăng cường thể chất của nhân dân; quan tâm phát triển thể thao thành tích cao.

Nâng cao chất lượng các hoạt động thông tin, báo chí, xuất bản. Tăng cường lãnh đạo, quản lý, xử lý kịp thời các sai phạm. Đẩy mạnh thông tin đối ngoại, chống sự xâm nhập các sản phẩm phản văn hóa, phản động gây phương hại tư tưởng, đạo đức xã hội; nêu cao cảnh giác, kịp thời đấu tranh với các luận điểm sai trái của các thế lực thù địch với đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

3.11. Thực hiện kiên quyết, đồng bộ các giải pháp đẩy mạnh cải cách hành chính và phòng chống tham nhũng, lãng phí:

Đẩy mạnh cắt giảm các thủ tục hành chính không còn phù hợp; đồng thời thực hiện công khai, minh bạch và đơn giản hoá các thủ tục hành chính theo đúng tinh thần chỉ đạo của Chính phủ, đặc biệt là các thủ tục về đầu tư; cấp đăng ký kinh doanh, thành lập doanh nghiệp; thủ tục về thuế để tạo thuận lợi trong thu hút đầu tư và thúc đẩy sản xuất phát triển, ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý hành chính nhà nước.

Tổ chức thực hiện đồng bộ các quy định về phòng chống tham nhũng, lãng phí; trong đó thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp được đề ra trong chiến lược của quốc gia về phòng chống tham nhũng đến năm 2020 và kế hoạch hành động của tỉnh. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra ngăn ngừa và phát hiện kịp thời những sai phạm trong quản lý kinh tế, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác phòng chống tham nhũng, lãng phí; kiên quyết xử lý nghiêm minh các tập thể, cá nhân vi phạm các quy định về phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

3.12. Tăng cường quốc phòng an ninh, đối ngoại: Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác củng cố quốc phòng và an ninh, kết hợp chặt chẽ giữa quốc phòng và an ninh với phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập; đẩy mạnh công tác giáo dục quốc phòng, nâng cao ý thức cảnh giác, nắm chắc tình hình, có phương án sẵn sàng đối phó với mọi tình huống có thể xảy ra; củng cố, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân; xây dựng khu vực phòng thủ ngày càng vững chắc;

Phát động phong trào quần chúng tham gia phòng, chống tội phạm, phòng chống các tệ nạn xã hội, xử lý nghiêm minh đối với các tội phạm về ma túy, mại dâm và các tội phạm nguy hiểm khác. Tiếp tục đẩy mạnh trấn áp các hoạt động tội phạm, đảm bảo trật tự kỷ cương xã hội, trật tự an toàn giao thông và đảm bảo công tác phục vụ tổng kết, bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Mở rộng các hình thức phổ biến giáo dục pháp luật, nâng cao hiểu biết và ý thức chấp hành pháp luật trong nhân dân. Tập trung giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân ngay từ cơ sở.

Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của các cấp ngành, đoàn thể, các cơ quan, đơn vị về tầm quan trọng của công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế; đồng thời đẩy mạnh hoạt động công tác ngoại giao, hợp tác quốc tế và tăng cường giữ mối quan hệ với các cơ quan Trung ương, các tỉnh bạn, hợp tác toàn diện với các Tập đoàn, các Tổng công ty, các Viện nghiên cứu... để tạo nguồn lực phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; đồng thời không ngừng nâng cao vị thế, uy tín của Thái Nguyên ở trong nước và quốc tế với tinh thần đoàn kết, hữu nghị và hợp tác phát triển.


Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao UBND tỉnh triển khai, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn, UBND các huyện, thành phố, thị xã trong tỉnh tổ chức thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội năm 2011.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên khóa XI, kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2010./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội (báo cáo);
- Chính phủ (báo cáo);
- Bộ Tư pháp (báo cáo);
- TT Tỉnh Ủy (báo cáo);
- UBMTTQVN tỉnh Thái Nguyên;
- Đoàn đại biểu Quốc hội khóa XII tỉnh Thái Nguyên;
- UBND tỉnh Thái Nguyên;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XI;
- Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy, Văn phòng UBND tỉnh;
- TT HĐND và UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Lãnh đạo VP.ĐDBQH và HĐND tỉnh;
- Các phòng thuộc VP;
- Các chuyên viên Phòng Công tác HĐND;
- Báo Thái Nguyên, Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu : VP. 

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Vượng